

Bản án số: 110/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 11 - 2024

V/v: “*Tranh chấp thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chung Kim Sang

2. Bà Hà Thị Thuỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 352/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh ngày 09/09/1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 25/32 đường C, khu phố 3, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Hồng Lưu M, sinh ngày 14/03/1968 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 113 đường T, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Phạm Thị D trình bày:***

Chị và anh Hồng Lưu M trong thời kỳ hôn nhân có 02 người con chung là: cháu Hồng Mai H, sinh ngày 18/04/2004 và Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012.

Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên vợ chồng chị đã ly hôn, Tại Quyết định số: 295/2017/QĐST-HNGĐ ngày 02/08/2017 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã quyết định: Về con chung anh Hồng Lưu M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Hồng

Mai H, sinh ngày 18/04/2004 và Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Hồng Lưu M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu H và P và sinh sống tại số 113 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Chị D có đến thăm nom các con tại nhà anh M. Tuy nhiên, việc chăm sóc con chung của anh M không ổn định do đi làm thường xuyên, không có thời gian đưa rước cháu P đi học và cháu P cũng có mong muốn được sinh sống cùng với mẹ. Ngoài ra, hiện nay anh M cũng đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang nên việc chăm sóc con là khó khăn. Do đó, chị Phạm Thị D đề nghị Tòa án giải quyết: Giao cháu Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012 cho chị D được nuôi dưỡng cho đến khi cháu P trưởng thành. Chị D không yêu cầu anh Hồng Lưu M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu Hồng Mai H, sinh ngày 18/04/2004 đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu xem xét.

* Tại bản tự khai của bị đơn anh Hồng Lưu M trình bày thống nhất theo yêu cầu của chị Phạm Thị D. Giao cho chị D nuôi dưỡng người con tên Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012, anh M không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên Tòa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn: Anh Hồng Lưu M có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; Căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa; Căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị D khởi kiện tranh chấp yêu cầu thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn anh Hồng Lưu M. Anh M là bị đơn có nơi cư trú tại thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố G và quan hệ pháp luật là: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hồng Lưu M có ý kiến trình bày về đơn khởi kiện của chị D và anh M có đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa nguyên đơn chị D yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn anh M theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt anh M.

[3] Về nội dung khởi kiện:

Chị Phạm Thị D và anh Hồng Lưu M có 02 người con chung là: Cháu Hồng Mai H, sinh ngày 18/04/2004 và Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012. Sau khi ly hôn theo Quyết định số: 295/2017/QĐST-HNGĐ ngày 02/08/2017 của Tòa án nhân dân thành

phố G, tỉnh Kiên Giang về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, anh Hồng Lưu M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Hồng Mai H và Hồng Thành P và sinh sống tại 113 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chị Phạm Thị D đề nghị Tòa án giải quyết: Giao cháu Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012 cho chị D được nuôi dưỡng đến khi cháu P trưởng thành. Chị D không yêu cầu anh Hồng Lưu M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu Hồng Mai H, sinh ngày 18/04/2004 đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu xem xét.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”.

Theo quy định tại điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn “*Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.*”

[4] Hội đồng xét xử thấy:

Về điều kiện vật chất cũng như về tinh thần: Chị Phạm Thị D có điều kiện tốt hơn anh Hồng Lưu M, chị D có thu nhập ổn định đảm bảo chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tốt về mặt vật chất và tinh thần. **Ngoài ra, nguyện vọng của cháu Lưu Thành P cũng mong** muốn được sống với mẹ (chị D) được thể hiện tại biên bản trình bày nguyện vọng ngày 04/11/2024 và đây là căn cứ quan trọng để giải quyết vụ án.

Ngoài ra, anh Hồng Lưu M cũng thống nhất giao người con chung tên Hồng Thành P cho chị Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy trong thời gian cháu P chung sống với anh M, việc chăm sóc cháu chưa được chu toàn, mặt khác hiện nay anh M đang bị tạm giam trong một vụ việc khác tại nhà tạm giữ Công an thành phố G, từ đó cho thấy việc trực tiếp nuôi dưỡng cháu P sẽ không đảm bảo điều kiện về vật chất cũng như tinh thần của cháu P.

Từ những căn cứ đã phân tích trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị Phạm Thị D yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Hồng Thành P là phù hợp với lợi ích của cháu và có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định khoản 1 Điều 71; khoản 2 Điều 81, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Anh M được thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Chị D không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Nếu sau này chị D có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[5] Về phần con chung đối với cháu Hồng Mai H, sinh ngày 18/04/2004: Do các đương sự không có yêu cầu giải quyết nên không xét xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị D phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; Điều 228 Điều 271, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị D về việc thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn anh Hồng Lưu M.

2. Giao cháu Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012 cho chị Phạm Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu P trưởng thành.

Anh Hồng Lưu M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (cháu P).

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007358 ngày 12/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. G;
- Chi cục THA dân sự TP. G;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thùy Linh